

Bản án số: **99/2021/HS-ST**  
Ngày: 27- 10 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Lĩnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Văn Tân và Hoàng Đức Thịnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hiền -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Luyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/10/2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Phi T**; sinh ngày 23 tháng 9 năm 1992 tại thị xã HM, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: khối T, phường QT, thị xã HM, Nghệ An; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đậu Phi V (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1973; anh chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: - Ngày 30/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã HM, Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 16/01/2018.

-Ngày 25/7/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã HM, Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 28/12/2020.

Tiền sự: Ngày 19/6/2021 bị Công an thị xã HM, Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1998. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:* Anh Ngô Quang T, sinh năm 1969. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/7/2021, Đậu Phi T gọi điện cho Hồ Đức H, sinh năm 1986 hỏi “Anh H có ma túy đá không”, H nói “Có”, T lại hỏi H “Anh có tiền chưa để em lấy” (vì H đang nợ T 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)), H trả lời “Chưa có tiền”, T bảo “Rửa thì em lấy 1.000.000đ (một triệu đồng) nha, H bảo “lên ngã tư đường Quốc lộ 1A, thuộc khối 12 phường Quỳnh Xuân mà lấy, anh đưa cho”. Sau đó, T gặp Nguyễn Văn P chở lên Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, P đồng ý và dùng xe mô tô biển kiểm soát 37L1-250.35 của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 chở T lên ngã tư phường Quỳnh Xuân. Đến đây, T gặp H thì H vẫy vào ngõ nhỏ, T xuống xe bảo P chờ ở ngoài đường và đi bộ lại phía chỗ H. H đưa cho T 01 gói thuốc lá Thăng Long màu vàng, T biết bên trong gói thuốc lá có 01 gói ma túy được bọc bằng mảnh polylen màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng. T cầm gói thuốc lá trên tay phải và đi ra, T bảo P chở về, cả 2 đi được một đoạn đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thị xã Hoàng Mai kiểm tra, do lo sợ bị bắt nên T thả gói thuốc lá xuống chân. Tổ công tác phát hiện, yêu cầu T cầm gói thuốc lá Thăng Long màu vàng lên để kiểm tra thì phát hiện bên trong gói thuốc lá có 01 gói polylen màu trắng bên trong có các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận các hạt tinh thể màu trắng trên là ma túy đá T mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra bắt giữ. Sau đó tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở để điều tra xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã quyết định trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ của Đậu Phi T.

Kết quả tại Kết luận giám định số: 1143/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 27 tháng 07 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Đậu Phi T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,66g(*Không phải sáu mươi sáu gam*).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì thư bưu điện xung quanh viền xanh-đỏ, đã được dán kín các mép dán, bên trên có đầy đủ chữ ký của Hội đồng niêm phong, hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai và chữ ký của đối tượng Đậu Phi T. Bên trong phong bì thư chứa 0,33g (không phải ba mươi ba gam) các hạt tinh thể màu

trắng là ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã được lấy mẫu giám định và bao bì niêm phong cũ.

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105 màu đen có số IMEL: 356855079517360 có gắn thẻ sim số 0977.174.456 đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai bảo quản theo đúng quy định.

Đối với chiếc xe mô tô HONDA, loại WAVE RSX, màu sơn: xanh xám, BKS: 37L1-250.35 số khung: 6CY-059180, số máy: C52E-5382080. Hiện nay, cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS-HM ngày 07 tháng 10 năm 2021 đã truy tố bị cáo Đậu Phi T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND thị xã Hoàng Mai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đậu Phi T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Đậu Phi T mức án tù từ 05 năm 06 tháng tù đến 6 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu chứa 0,33g (không phẩy ba mươi ba gam) các hạt tinh thể màu trắng là ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã được lấy mẫu giám định và bao bì niêm phong cũ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105 màu đen có số IMEL: 356855079517360 có gắn thẻ sim số 0977.174.456 đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Đậu Phi T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại phiên tòa bị cáo Đậu Phi T khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Phi T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu, lời khai của người làm chứng có tại hồ sơ vụ án do đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 21/7/2021, tại khu vực ngã tư đường quốc lộ 1A, thuộc khối 12, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An bị cáo Đậu Phi T đang cất giấu 1 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,66g mục đích để sử dụng thì bị Công an thị xã Hoàng Mai, Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 67/2019/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/12/2020 chưa được xóa án tích. Đối với bản án số 67/2019/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai bị cáo bị xác định là tái phạm. Do đó, lần phạm tội này bị cáo bị xác định là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của BLHS. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo Đậu Phi T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Đậu Phi T có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách con người, làm băng hoại đạo đức xã hội. Là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Nên pháp luật hình sự Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Bị cáo đã bị Tòa án xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải lên mức án nghiêm đối với bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Tâm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo khai không có thu thập ổn định, hiện tại không có tài sản để đảm bảo thi hành án. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo 0,66 gam ma túy (Methamphetamine), sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,33 gam, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA 105 màu đen có số IMEL: 356855079517360 có gắn thẻ sim số 0977.174.456 đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo liên lạc để mua ma túy căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

[9]. Đối với Hồ Đức H, sinh năm 1986 bán ma túy cho Đậu Phi T. Cơ quan CSĐT đã xác minh. Tuy nhiên, hiện nay đối tượng H không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ, không liên lạc được với H. Cơ quan điều tra sẽ xác minh làm rõ, xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1998. Quá trình điều tra anh P không biết được chở T lên phường Quỳnh Xuân để mua ma túy, nên không có cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Phong.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Đậu Phi T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đậu Phi T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện bên trong phong bì thư chứa 0,33g (không phải ba mươi ba gam) các hạt tinh thể màu trắng là ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã được lấy mẫu giám định và bao bì niêm phong cũ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen có số IMEL: 356855079517360 có gắn thẻ sim số 0977.174.456 đã qua sử dụng thu giữ của Đậu Phi T.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/10/2021 giữ Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Hoàng Mai và chỉ cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đâu Phi Tâm phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- THADS;
- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKS tỉnh Nghệ An.
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu VP, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Phạm Hồng Lĩnh**